

Tác động của bảo hiểm tiền gửi đến kỷ luật thị trường ngành ngân hàng Việt Nam

Nguyễn Chí Đức⁽¹⁾ • Lê Hà Diễm Chi⁽²⁾

Ngày nhận bài: 14/9/2017 | Biên tập xong: 02/11/2017 | Duyệt đăng: 10/11/2017

TÓM TẮT: Mục tiêu của nghiên cứu là đánh giá hiệu ứng kỷ luật thị trường (KLTT) của 26 ngân hàng thương mại Việt Nam trong giai đoạn 2007-2015 khi có sự hiện diện của bảo hiểm tiền gửi (BHTG). Bài nghiên cứu sử dụng phương pháp hồi quy bình phương tối thiểu tổng quát khả thi (FGLS) và dựa trên mô hình của Demirgüç-Kunt & Huizinga (1999, 2004), để kiểm định mối quan hệ giữa lãi suất huy động thực tế (chi phí trả lãi tiền gửi) và tỷ lệ tăng trưởng tiền gửi với rủi ro của ngân hàng (qua 3 biến: tỷ lệ vốn trên tài sản, tỷ lệ lợi nhuận, tỷ lệ thanh khoản). Kết quả cho thấy rằng, KLTT ngành ngân hàng Việt Nam tồn tại nhưng hoạt động còn yếu và sự hiện diện của BHTG vẫn có ảnh hưởng tiêu cực đến KLTT. Từ kết quả trên, bài nghiên cứu đưa ra một số hàm ý chính sách nhằm tăng cường tính hiệu quả của KLTT ngành ngân hàng Việt Nam.

TỪ KHÓA: bảo hiểm tiền gửi, kỷ luật thị trường, rủi ro đạo đức.

1. Giới thiệu

Tại thị trường tài chính với mức độ minh bạch thông tin còn thấp, việc chỉ sử dụng các công cụ giám sát của các cơ quan nhà nước là chưa đủ. Do đó, giám sát ngân hàng hiệu quả còn phải dựa vào sự giám sát của thị trường hay còn gọi là KLTT. Một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến KLTT là mạng lưới an toàn tài chính. Mạng lưới an toàn tài chính bao gồm các thông lệ giải quyết phá sản ngân hàng, chính sách kiên nhẫn, hoạt động cho vay cứu cánh của ngân hàng trung ương và đặc biệt là chế độ BHTG. Mỗi quốc gia có KLTT và hệ thống BHTG riêng. BHTG tập trung vào những lĩnh vực kiểm tra và giám sát khác nhau nên nội dung, quy trình và phạm vi điều chỉnh của BHTG cũng khác biệt. Chế độ BHTG có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm an toàn cho toàn hệ thống tài chính của một quốc gia.

Tuy nhiên, trong thực tiễn, BHTG cũng gây ra hiện tượng rủi ro đạo đức trong kinh doanh ngân hàng và ảnh hưởng đến KLTT, đặc biệt khi BHTG ẩn và BHTG hiện không hiệu quả. Điều này đã được chứng minh trong một số công trình nổi bật như Peria & Schmukler (1998), Demirgüç-Kunt & Detragiache (2000), Eichengreen & Arteta (2002), Barth, Caprio & Levine (2001), Lewellyn (2005),

⁽¹⁾ **Nguyễn Chí Đức** - Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM; Số 39 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh - **Email:** ducnc@buh.edu.vn.

⁽²⁾ **Lê Hà Diễm Chi** - Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM; Số 39 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh - **Email:** chilhd@buh.edu.vn.